

C.TY CP SADICO CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 51 / SADICO.2019  
V/v công bố thông tin  
Báo cáo thường niên năm 2018

Cần Thơ, ngày 16 tháng 04 năm 2019

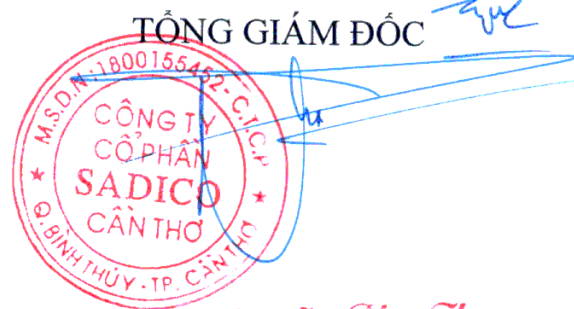
Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà nội

1. Tên Công ty : **Công Ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ**
2. Mã chứng khoán : **SDG.**
3. Địa chỉ trụ sở chính : 366E Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bửu Hữu Nghĩa, Quận Bình Thủy, Thành Phố Cần Thơ.
4. Điện thoại : 0292 3884354 Fax : 0292 3821141
5. Người thực hiện công bố thông tin : Ông Nguyễn Phú Thọ.
6. Nội dung của thông tin công bố :  
- Báo cáo thường niên năm 2018.
7. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ nội dung thông tin công bố  
[www.sadico.com.vn](http://www.sadico.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên
- Website Công Ty
- Lưu: HC ,PTCKTK



*Nguyễn Phú Thọ*



# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**

### **Năm 2018**

#### **I. THÔNG TIN CHUNG :**

##### **1. Thông tin khái quát**

- Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ
  - Tên tiếng Anh : SADICO CANTHO JOINT STOCK CORPORATION
  - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1800155452 (số cũ là 5703000320) đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 06 năm 2007. Đăng ký thay đổi lần 6 ngày 05/03/2019.
  - Vốn điều lệ : 67.999.970.000 đồng.
  - Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 340.290.986.029 đồng
  - Địa chỉ : 366E, CMT8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
  - Điện thoại : 0292.3884354
  - Fax : 0292.3821141
  - Webside : [www.sadicocantho.com.vn](http://www.sadicocantho.com.vn)
  - Mã cổ phiếu : SDG
- \* Quá trình hình thành và phát triển :
- Việc thành lập : Công ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần theo Quyết định số : 2895/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Ủy Ban Nhân Dân TP. Cần Thơ v/v phê duyệt Phương án và chuyển Công ty Sản Xuất Kinh Doanh Vật Liệu Xây Dựng TP. Cần Thơ (SADICO) thành công ty cổ phần và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 07 năm 2007.
  - Công ty tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 16 tháng 06 năm 2007.
  - Niêm yết cổ phiếu :
    - + Ngày 22/12/2009, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SDG. Số lượng cổ phiếu niêm yết là : 5.000.000 cổ phiếu.
    - + Ngày 08/10/2010, cổ phiếu niêm yết bổ sung của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội. Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 1.499.997 cổ phiếu.
    - + Ngày 14/08/2018, cổ phiếu niêm yết bổ sung của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội. Số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 300.000 cổ phiếu.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

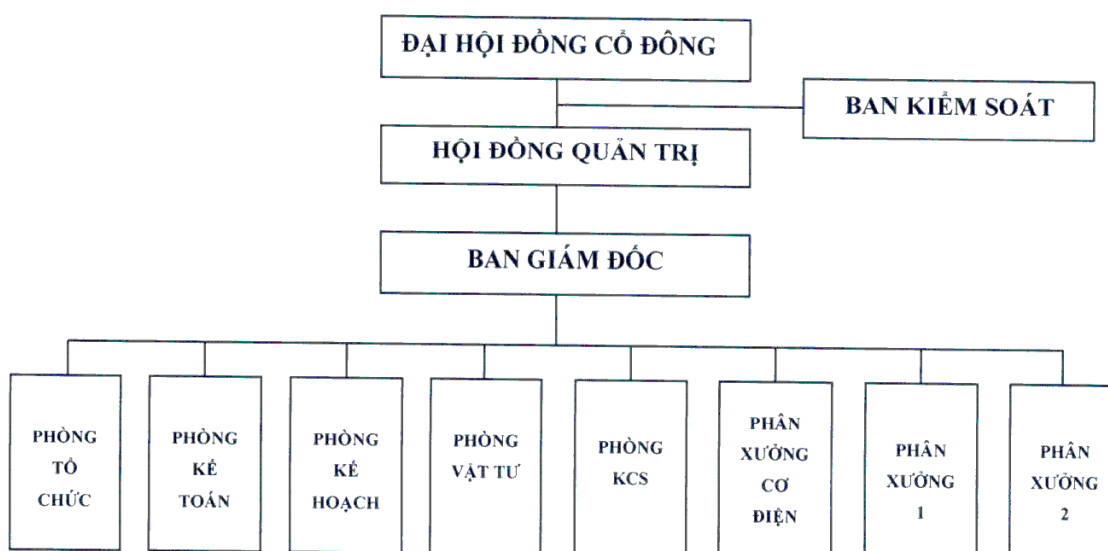
- Ngành nghề kinh doanh : sản xuất bao bì, vải dệt từ plastic; Sản xuất bao bì từ giấy; Kinh doanh VLXD; Ủy thác xuất nhập khẩu; Đầu tư kinh doanh bất động sản; In ấn; Kinh doanh, xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành in, sau in và máy móc, thiết bị phụ tùng khác; Kinh doanh bao bì, nhựa, giấy, phụ gia và hóa chất ngành nhựa các loại.

- Tình hình hoạt động : hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu của công ty là sản xuất bao bì đựng xi măng. Đầu tư tài chính tại các công ty sản xuất xi măng như : Công ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô, Công ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên, Công ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên Kiên Giang.

- Địa bàn kinh doanh : TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Hà Tiên, Đồng Nai, Bình Dương ....

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :

a)- Cơ cấu tổ chức công ty :



b)- Công ty con

\* Công ty Cổ Phần Xi Măng Tây Đô

- Địa chỉ : Km 14, P. Phước Thới, Q. Ô Môn, TP. Cần Thơ.

- Ngành nghề kinh doanh : sản xuất xi măng, vôi và thạch cao; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Vận tải hàng hóa đường bộ và đường thủy nội địa.

- Vốn điều lệ : 76.000.000.000 đồng

- Số lượng cổ phần sở hữu : 3.880.350 cổ phần

- Tỷ lệ sở hữu : 51,06% vốn điều lệ

#### **4. Định hướng phát triển**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc sản xuất kinh doanh vỏ bao xi măng và các lĩnh vực khác nhằm phục vụ lợi ích cho các cổ đông, nhà đầu tư và khách hàng, tạo việc làm ổn định và thu nhập hợp lý cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước và phúc lợi cho xã hội.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn : tập trung sản xuất và phát triển vỏ bao đựng xi măng theo chiều sâu, nâng cao sản lượng và cải tiến chất lượng tạo sản phẩm bao bì thân thiện với môi trường.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của công ty : Cam kết “Vì thế hệ tương lai – chung tay cùng cộng đồng gìn giữ môi trường xanh-sạch-đẹp”. Tham gia và hưởng ứng các “Chương trình phúc lợi xã hội” là trách nhiệm cao cả, là nghĩa vụ đối với xã hội và cũng là nét đẹp văn hóa truyền thống của SADICO Cần Thơ.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :**

### **1. Tình hình tiêu thụ & thị trường**

Năm 2018, lượng tiêu thụ bao xi măng của công ty bị giảm. Do 2 nguyên nhân lớn :

a- Nhu cầu tiêu thụ xi măng xá ngày càng tăng, vì vậy xi măng bao giảm.

b- Các nhà máy bao bì tiếp tục đầu tư mở rộng dẫn đến cung vượt cầu, ngành bao bì xi măng cạnh tranh khốc liệt.

Trước hoàn cảnh này, lãnh đạo công ty chuyển đổi chiến lược - đa dạng hóa sản phẩm để khai thác toàn bộ thiết bị và nhân lực. Tổng kết năm 2018, Công ty hoàn thành nhiệm vụ Hội Đồng Quản Trị giao phó. Lợi nhuận sản xuất kinh doanh đạt 142,38% kế hoạch năm và Công ty hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước là 10,796 tỷ đồng.

### **2. Thông tin về mua Công ty con :**

Theo Nghị Quyết số 38/NQ-HĐQT ngày 17/05/2018 Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ thống nhất về việc thêm cổ phần tăng vốn sở hữu tại Công Ty Cổ Phần Xi măng Tây Đô.

Ngày 01 tháng 6 năm 2018, SADICO mua thêm 219.200 cổ phần của Công ty CP Xi măng Tây Đô, tăng tỷ lệ vốn nắm giữ tại công ty này lên 51,06% vốn điều lệ. Công ty CP Xi măng Tây Đô có trụ sở chính tại Km 14, Quốc lộ 91, Phường Phước Thới, quận Ô Môn, TP. Cần Thơ. Hoạt động kinh doanh chính là sản xuất kinh doanh xi măng và các vật liệu kết dính khác.

### 3. Tổ chức và nhân sự :

- Danh sách Ban điều hành :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng GD	1960	Vĩnh Long	Kỹ sư thủy nông
2	Ông Nguyễn Văn Cường	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng GD	1963	Huế	Kỹ sư điện- điện tử
3	Bà Dương Thị Quỳnh Giao	Kế toán trưởng	1974	Cần Thơ	Cử nhân kinh tế

- Thay đổi trong Ban điều hành : không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên : 243 người.

- Chính sách đối với người lao động :

+ Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bồi dưỡng độc hại, bảo hiểm tai nạn con người, khám sức khỏe định kỳ và các quyền lợi khác theo đúng Luật.

+ Thực hiện : đúng chế độ lương, thưởng cho người lao động.

### 4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

- Các khoản đầu tư lớn : không có

- Công ty con :

Ngày 01 tháng 6 năm 2018, công ty mua thêm 219.200 cổ phần của Công ty Cổ Phần Xi măng Tây Đô, tăng tỷ lệ vốn nắm giữ tại công ty này lên 51,06% vốn điều lệ.

### 5. Tình hình tài chính :

a) Tình hình tài chính :

*Đvt : đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	(%) tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	224.774.599.521	666.779.475.031	296,64
2	Doanh thu thuần	231.988.393.697	855.604.444.382	368,81
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	18.510.428.074	61.199.334.907	330,62
4	Lợi nhuận khác	2.037.130.996	1.632.023.247	80,11
5	Lợi nhuận trước thuế	20.547.559.070	62.831.358.154	305,79
6	Lợi nhuận sau thuế	18.143.825.401	55.054.051.778	303,43
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	71,65	24,70	34,48



b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,90	0,88
- Hệ số thanh toán nhanh	0,42	0,49
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,52	0,49
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,07	0,96
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho	4,78	9,30
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,03	1,28
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,08	0,06
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,17	0,16
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,08	0,08
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh /Doanh thu thuần	0,08	0,07

**6. Cơ cấu cổ đông :**

a) Cổ phần :

- Tổng số cổ phần đang lưu hành đến 31/12/2018 : 6.799.997 cổ phần.
- Tổng số cổ phần thường đang lưu hành đến 31/12/2018 : 6.799.997 cổ phần.
- Tổng số cổ phần chuyển nhượng tự do : 6.799.997 cổ phần.
- Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : không có.
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2018 : 50.043 đồng/cổ phiếu.

b)- Cơ cấu cổ đông :

STT	Cổ đông	Đầu năm		Cuối năm		Thay đổi %
		Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Phân theo cổ đông trong nước, ngoài nước :					
	- Cổ đông trong nước	6.481.397	99,71	6.774.272	99,62	-0,09
	- Cổ đông ngoài nước	18.600	0,29	25.725	0,38	0,09
	<b>Cộng</b>	<b>6.499.997</b>	<b>100,00</b>	<b>6.799.997</b>	<b>100,00</b>	<b>0,00</b>
2	Phân theo cổ đông lớn, nhỏ :					
	- Cổ đông lớn	3.994.250	61,45	3.028.190	44,53	-16,92
	- Cổ đông nhỏ	2.505.747	38,55	3.771.807	55,47	16,92
	<b>Cộng</b>	<b>6.499.997</b>	<b>100,00</b>	<b>6.799.997</b>	<b>100,00</b>	<b>0,00</b>

STT	Cổ đông	Đầu năm		Cuối năm		Thay đổi %
		Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	
3	Phân theo cổ đông tổ chức, cá nhân :					
	- Cổ đông tổ chức	3.834.820	59,00	2.287.320	33,64	-25,36
	- Cổ đông cá nhân	2.665.177	41,00	4.512.677	66,36	25,36
	<b>Cộng</b>	<b>6.499.997</b>	<b>100,00</b>	<b>6.799.997</b>	<b>100,00</b>	<b>0,00</b>
4	Phân theo cổ đông nhà nước, cổ đông khác :					
	- Cổ đông nhà nước	0	0,00	0	0,00	0,00
	- Cổ đông khác	6.499.997	100,00	6.799.997	100,00	0,00
	<b>Cộng</b>	<b>6.499.997</b>	<b>100,00</b>	<b>6.799.997</b>	<b>100,00</b>	<b>0,00</b>

c)- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : trong năm 2018, công ty có phát hành thêm 300.000 cổ phiếu ESOP.

d)- Giao dịch cổ phiếu quỹ : không có.

e)- Các chứng khoán khác : không có.

## 7. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty :

### 7.1 Báo cáo tác động liên quan môi trường :

Mọi hoạt động của doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp sản xuất đều ảnh hưởng đến môi trường. Do đó, công ty đã áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, quản lý nguồn nguyên liệu đầu vào một cách hợp lý để đảm bảo hoạt động sản xuất, đồng thời tiết kiệm nguyên vật liệu, vừa giảm chi phí, vừa góp phần bảo vệ môi trường.

a) - Quản lý nguồn nguyên vật liệu :

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của công ty trong năm : 4.971 tấn nguyên vật liệu các loại.

- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của công ty : không có

- Đối với chất thải rắn nguy hại được thu gom, lưu trữ đúng nơi qui định và thuê đơn vị có chức năng thu gom và xử lý rác thải nguy hại xử lý.

b)- Tiêu thụ năng lượng :

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp : năng lượng tiêu thụ chủ yếu phục vụ công tác sản xuất. Lượng điện tiêu thụ năm 2018 khoảng 7.474.800 kwh.

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả : không có

- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng : không có

c)- Tiêu thụ nước :

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng : công ty sử dụng nguồn nước được cung cấp từ Công ty cấp nước TP. Cần Thơ, lượng nước trung bình tiêu thụ hàng năm khoảng 5.138 m<sup>3</sup>. Lượng nước này chủ yếu được sử dụng cho nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của người lao động.

- Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng : không có

d)- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường :

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các qui định về môi trường : không có

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm không tuân thủ pháp luật và các qui định về môi trường : không có

## **7.2 Chính sách liên quan đến người lao động :**

- Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động : đến ngày 31/12/2018, tổng số lao động toàn công ty là : 243 người. Tiền lương bình quân : 10.041.200 đồng/người/tháng.

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động : thực hiện đúng nội dung Hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể đã ký kết giữa người sử dụng lao động và người lao động. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo qui định của pháp luật : trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bồi dưỡng độc hại, bảo hiểm tai nạn con người, khám sức khỏe định kỳ và các quyền lợi khác...

- Hoạt động đào tạo người lao động : số giờ đào tạo trung bình mỗi năm : 72 giờ. Chất lượng lao động luôn được công ty quan tâm, chú trọng thông qua việc tuyển dụng, đào tạo và tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, an toàn lao động, an toàn điện cho người lao động.

## **7.3 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương**

- Trong năm qua, công ty đã tham gia công tác xã hội như tài trợ giáo dục, tài trợ xây nhà tình nghĩa, nhà nhân ái, tài trợ y tế và các tài trợ khác cho địa phương với tổng số tiền là 134 triệu đồng.

- Tích cực hưởng ứng và đóng góp cho các cuộc phát động gây quỹ như quỹ phòng chống bão lụt, thiên tai....

## **III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC :**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :**

#### **1.1- Từ sản xuất kinh doanh :**

- Thuế nhập khẩu nguyên liệu nhựa tiếp tục đứng mức cao 3%.

- Tỷ giá đô la Mỹ tăng 2,2% (từ 22.745 đ/USD -> 23.245 đ/USD)



- Đây là năm biến động giá PP lớn nhất và cực kỳ bất lợi. Do ảnh hưởng căng thẳng thương mại Mỹ-Trung và tình hình chính trị phức tạp khu vực Trung Đông.... dẫn đến giá nhựa tăng lên và giảm xuống bất thường. Nhiều đơn vị ngành nhựa, không có khả năng đối kháng với “bão giá” nên dẫn đến kinh doanh thua lỗ phải thu hẹp hoặc dừng sản xuất.

- Giá bán ra : Trong năm nay, có 1 lần SADICO được khách hàng nhiệt tình ủng hộ điều chỉnh tăng giá bán. Giá bán được tăng, vẫn chưa đủ bù đắp tỉ lệ trượt giá nguyên liệu đầu vào, nhưng việc đàm phán tăng giá bán lần này đánh dấu một thành công rất lớn của SADICO và xác định vị thế mới trên thương trường.

- Kinh doanh cạnh tranh ngày càng khốc liệt – cung > cầu : Các nhà máy bao bì đầu tư, mở rộng, nâng công suất thiết bị.

- Năm nay tiếp tục là những năm đầu định phí vẫn cao do SADICO vay đầu tư thiết bị mới. Nhờ công tác quản lý dòng tiền rất tốt nên tổng chi phí lãi vay ngân hàng năm nay giảm rất nhiều, giảm 18,03% so với năm 2017. Đây là mặt thuận lợi lớn giúp SADICO cạnh tranh giá bán và tích lũy lợi nhuận.

- Lãnh đạo SADICO quyết tâm mở rộng sản xuất - đa dạng hóa sản phẩm. Lượng tiêu thụ sản phẩm đa dạng được tăng lên 24%, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm.

Với tình hình diễn biến ngành nhựa gặp nhiều khó khăn như trên đây, SADICO tập trung thực hiện 5 nhiệm vụ lớn :

- Xác định chiến lược sản xuất-kinh doanh “đa dạng hóa sản phẩm”.
- Cải tiến và nâng cao chất lượng “kỹ, mỹ thuật sản phẩm”
- Thực hiện thành công 4 giải pháp giảm giá thành.
- Đào tạo nguồn nhân lực theo hướng chuyên nghiệp, làm chủ công nghệ hiện đại.
- Quản lý tài chính hiệu quả và có tăng trưởng tốt.

*Dvt : tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch SXKD năm 2018		Kết quả SXKD năm 2018			
		Công ty mẹ	Hợp nhất	Công ty mẹ	%TH/KH	Hợp nhất	%TH/KH
<b>1</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>187,000</b>		<b>276,038</b>	<b>147,61</b>	<b>855,604</b>	
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>14,500</b>		<b>18,527</b>	<b>127,77</b>	<b>62,831</b>	
2.1	Lợi nhuận SXKD	6,500		9,255	142,38		
2.2	Lợi nhuận đầu tư tài chính	8,000		9,272	115,90		
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>13,200</b>		<b>16,611</b>	<b>125,84</b>	<b>55,054</b>	
3.1	Lợi nhuận SXKD	5,200		7,339	141,13		
3.2	Lợi nhuận đầu tư tài chính	8,000		9,272	115,90		

## 1.2- Từ đầu tư tài chính :

Năm 2018, ngành xi măng hết sức cạnh tranh và đối phó với nhiều thử thách lớn. Các nhà máy xi măng có Ban Lãnh Đạo giỏi, thương hiệu mạnh-chất lượng sản phẩm uy tín, xây dựng nhiều chiến thuật kinh doanh bền vững.... Kết quả năm 2018, các đơn vị đầu tư tài chính đều hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao.

Sau đây, SADICO xin tóm tắt kết quả cổ tức thu về từ hoạt động đầu tư tài chính bên ngoài như sau :

*Đvt : tỷ đồng*

Tên đơn vị	Giá trị sổ sách	Mệnh giá	Cổ tức 2018 (thu QII/2019)	Cổ tức 2018
1- Cty CP Xi măng Tây Đô	53,252	38,804	7,761	20%
2- Cty CP XM Hà Tiên KG	1,550	1,400	0,700	50%
3- Cty CP Xi măng Hà Tiên	2,683	2,638	1,055	40%
<b>Tổng Cộng</b>	<b>57,485</b>	<b>42,842</b>	<b>9,516</b>	

*Cổ tức đầu tư tài chính năm 2018 là : 9,516 tỷ đồng. Các đơn vị sẽ chuyển về SADICO trong quý II/2019.*

### \* Thực hiện hài hòa 4 lợi ích :

- **Đối với nhà đầu tư :** SADICO cam kết bảo toàn đồng vốn, triển khai các chương trình sử dụng đồng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, hằng năm bảo đảm chia cổ tức đầy đủ và thời gian chia đúng hạn. Kết quả năm 2018 :

\* Chia cổ tức năm 2018 : 20% (bằng tiền).

- **Đối với nhà nước :** SADICO nghiêm túc tuân thủ hoạt động kinh doanh trên nền tảng luật pháp hiện hành, công khai, minh bạch. Hành động đóng thuế là trách nhiệm, là nghĩa vụ, là quyền lợi của doanh nghiệp.

Kết quả năm 2018 : Công ty nộp ngân sách 10,796 tỷ đồng , đạt 190,79 %

- **Đối với người lao động :** SADICO sẵn sàng cung cấp mọi nguồn lực, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp. Lãnh đạo cam kết - tìm thêm nhiều việc làm, tạo sự ổn định cho CB.CNV an tâm công tác, gắn bó lâu dài với công ty.

Kết quả năm 2018 : thu nhập bình quân của CB.CNV : 10.041.202 đồng/người/tháng

- **Đối với phúc lợi cộng đồng :** SADICO duy trì Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001. Cam kết “Vì thế hệ tương lai - chung tay cùng cộng đồng gìn giữ môi trường xanh-sạch-đẹp”. Hằng năm, SADICO hưởng ứng nhiều chương trình phúc lợi xã hội.

Kết quả năm 2018 : Chi tài trợ giáo dục, hỗ trợ Quỹ khuyến học, phúc lợi xã hội... 134 triệu đồng.

**\* Bảng phân phối lợi nhuận 2018 :**

*Đvt : đồng*

DIỄN GIẢI	KẾ HOẠCH TRONG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG		THEO THỰC TẾ	
	TỶ LỆ	SỐ TIỀN	TỶ LỆ	SỐ TIỀN
1- Lợi nhuận sau thuế 2018		13.200.000.000		16.611.361.621
• LN từ sản xuất kinh doanh		5.200.000.000		7.339.861.621
• LN từ đầu tư tài chính		8.000.000.000		9.271.500.000
2- Lợi nhuận để lại các năm trước		1.569.789.165		1.569.789.165
3- Tổng lợi nhuận chưa phân phối		14.769.789.165		18.181.150.786
a- Chia cổ tức (%/VDL)	20 %	13.599.994.000	20 %	13.599.994.000
b- Quỹ khác		878.514.560		869.536.161
Trong đó :				
• Thù lao		618.514.560		502.543.080
+ HDQT		412.343.040		335.028.720
+ BKS & TK		206.171.520		167.514.360
• Tiền thưởng TGD	5 %	260.000.000	5 %	366.993.081
<i>(lợi nhuận sau thuế từ SXKD)</i>				
4- Tổng lợi nhuận đã phân phối		<b>14.478.508.560</b>		<b>14.469.530.161</b>
5- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		<b>291.280.605</b>		<b>3.711.620.625</b>

**2. Tình hình tài chính :**

a)- Tình hình tài sản : tất cả các tài sản được quản lý và sử dụng hiệu quả.

b)- Tình hình nợ phải trả : Tình hình nợ phải trả của công ty chủ yếu là các khoản nợ vay ngắn hạn và dài hạn. Công ty không vay ngoại tệ nên ảnh hưởng chênh lệch của tỷ giá hối đoái đến kết quả kinh doanh không đáng kể.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý : không có**

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :**

- Năm 2019, Chính phủ đặt mục tiêu “tăng trưởng GDP - củng cố nền tảng kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế”. Đây là tín hiệu rất tốt và thuận lợi cho các doanh nghiệp kinh tế phát triển. Trong đó, ngành xi măng là lĩnh vực hoạt động lớn góp phần tăng GDP theo đó ngành bao bì cũng được hưởng lợi.

- Năm 2019, giá nguyên liệu PP có chiều hướng ổn định hơn, sau 18 tháng thị trường Trung Quốc đã bình ổn về chính sách cấm nhập 24 mặt hàng phế liệu.

- Tỷ giá đô la Mỹ có liên quan đến tỷ giá nguyên liệu hạt nhựa PP. Dự báo năm 2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sẽ điều chỉnh tăng tỷ giá đô la Mỹ từ 2,1 -> 2,4% .

- Năm 2019, SADICO cố gắng phát triển 1 số thị trường mới.

- Công ty sẽ tiếp tục đối mặt với cung vượt cầu khoảng 30%, ngành bao bì xi măng liên tục cạnh tranh. Dự đoán, năm 2019 “giá bán không tăng, chất lượng tăng & chính sách hậu mãi ngày càng tốt hơn”.

- Dự báo kinh tế có nhiều thuận lợi và đan xen thử thách mới, Công ty định hướng 3 chiến lược trọng tâm sau đây :

+ Sản xuất kinh doanh tiếp tục phát triển theo mục tiêu “Đa dạng hóa sản phẩm”

+ Kiên quyết giữ vững thị phần và phấn đấu mở rộng thị trường mới.

+ Bảo quản đồng vốn hiệu quả.

**\* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 :**

*Đvt : tỷ đồng*

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	KẾ HOẠCH NĂM 2019	
	Công ty mẹ	Hợp nhất
1- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ	55.000.000 bao	41.800.000 bao 930.000 tấn
2- Tổng doanh thu	214,000	1.259,616
3- Lợi nhuận trước thuế * LN từ SXKD * LN từ đầu tư tài chính	15,000 7,000 8,000	45,108
4- Lợi nhuận sau thuế * LN từ SXKD * LN từ đầu tư tài chính	13,600 5,600 8,000	36,413
5- Chia cổ tức	20%	
6- Thù lao * HDQT & Trưởng BKS * Thành viên BKS	10.000.000 đồng/người/tháng 5.000.000 đồng/người/tháng	
7- Thưởng Tổng Giám đốc	5% lợi nhuận sau thuế ( khi công ty mẹ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận từ SXKD do ĐHĐCĐ đề ra)	

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán :** không có vì ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp nhận toàn phần.

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty :**

a)- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường : công ty đã có những chỉ đạo và quyết sách phù hợp, đáp ứng tốt các qui định của pháp luật và trách nhiệm của công ty đối với môi trường, xã hội.



b)- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động : công ty luôn có những cải tiến về chính sách tiền lương, phúc lợi xã hội nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

c)- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương : công ty luôn là đơn vị hỗ trợ tích cực cho các hoạt động, chương trình từ thiện của tại địa phương đặt trụ sở cũng như các các địa phương khác trên cả nước.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY :**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty :**

- Trong năm 2018 tình hình kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng cuộc chiến thương mại Mỹ- Trung Quốc và tình hình rối loạn chính trị phức tạp khu vực Trung Đông, đẩy giá dầu thô nhiều biến động làm cho giá hạt nhựa tăng giảm bất thường. Thuế nhập khẩu nguyên liệu nhựa PP vẫn tăng cao 3%, tỉ giá đô la Mỹ tăng 2,2%. Bên cạnh đó Nhà nước hạn chế việc nhập khẩu phế liệu nhựa gây nhiều khó khăn bất lợi cho các nhà máy bao bì. Nhiều đơn vị thua lỗ phải dừng hoặc thu hẹp sản xuất để tồn tại.

- Trước những khó khăn bất lợi do nhiều tác động ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban điều hành đã có những dự báo và định hướng đúng, tập trung nguồn lực trí tuệ lãnh đạo và giám sát toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tận dụng tất các nguồn lực sẵn có, khai thác hết công suất thiết bị, đa dạng sản phẩm sản xuất thêm các mặt hàng mới để bù đắp sản lượng bao bì xi măng sụt giảm. Triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, đề ra nhiều giải pháp để tiết giảm phế phẩm phế liệu, tiết kiệm vật tư nguyên liệu, phụ tùng thay thế, giảm chi phí.

- Tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết là nguồn động viên khích lệ CBCNV Công ty. Ban điều hành đã hỗ trợ tối đa và cung cấp đầy đủ kịp thời các nguồn lực, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Công ty, cũng như thực hiện chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. HĐQT thường xứng đáng cho các cấp cán bộ lãnh đạo có nhiều cống hiến, là các nhân tố quyết định để SADICO tiếp tục đạt được mục tiêu hoàn thành và vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với thành quả cao nhất.

- Về tài chính : Định phí vẫn còn ở mức cao do toàn bộ thiết bị đầu tư mới từ năm 2016 từ nguồn vốn vay Ngân hàng, so năm 2017 chi phí tài chính của năm 2018 đã giảm 18,03%. Quản lý dòng tiền tốt, tài sản và nguồn vốn vẫn cân đối, tình hình tài chính luôn được đảm bảo lành mạnh.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám Đốc công ty :**

- HĐQT đánh giá cao BGD điều hành Công ty trong năm 2018 đã tổ chức triển khai thực hiện rất tốt các nội dung , nghị quyết do ĐHĐCĐ và HĐQT giao.

- BGD đã có nhiều giải pháp, quyết định và đề ra các chiến lược sản xuất kinh doanh linh hoạt trong một năm kinh tế trong và ngoài nước rất nhiều biến động, Từ việc

phải đổi mới công nghệ để đáp ứng thị trường đã làm cho chi phí tài chính năm nay vẫn còn cao tuy có giảm 18,3%. Do sức ép biến động bất thường của giá hạt nhựa Đặt BGD phải nỗ lực rất nhiều bằng tinh thần trách nhiệm, bằng trí tuệ sáng tạo để điều hành sản xuất kinh doanh thắng lợi, phát huy nguồn lực sẵn có, điều hành linh hoạt làm thêm nhiều sản phẩm thay thế đáp ứng cho thị trường, tạo thêm thu nhập ổn định đời sống CBCNV, hoàn thành thắng lợi xuất sắc đạt và vượt mục tiêu kế hoạch được giao.

- Công ty đã tiếp tục áp dụng duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO tích hợp 9001-2008 & ISO: 14001-2004, hệ thống quản lý phòng thí nghiệm ISO/IEC17025, các qui trình sản xuất theo hướng chuyên môn hóa, thường xuyên cập nhật thiết lập triển khai qui trình mới, nhiều giải pháp ứng dụng cải tiến kỹ thuật công nghệ được áp dụng trong quản lý góp phần làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm ổn định. Qui trình sản xuất được kiểm soát nghiêm ngặt từ đầu vào đến đầu ra, tiết giảm chi phí điện năng, tiết giảm phế liệu phế phẩm theo định mức lý tưởng, góp phần làm hạ giá thành, nâng cao năng suất, chất lượng, sản phẩm được khách hàng tín nhiệm cao.

- Trong năm, không xảy ra các giao dịch kinh doanh trực tiếp từ những cá nhân HĐQT, BGD với công ty, giao dịch kinh doanh của tổ chức nơi họ làm việc với công ty được thực hiện minh bạch, đúng pháp luật và hợp đồng kinh tế, không có xung đột lợi ích giữa cá nhân trong HĐQT, BGD hoặc tổ chức nơi họ làm việc với công ty.

- Về thay đổi vốn chủ sở hữu của cổ đông lớn đến 28/12/2018 : Các cổ đông lớn hiện nay gồm :

- + Công ty TNHH Dịch Vụ Tấn Sang : 1.213.800 CP - 17,85%
- + Công ty TNHH TM DV Được Lộc : 1.043.290 CP - 15,34%
- + Phạm Thị Thúy : 409.900 CP - 6,02%
- + Cao Thị Hằng Hà : 361.200 CP - 5,31%

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :**

Năm 2018 đã qua, HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ bám sát chỉ đạo đề SADICO có được kết quả SXKD rất ấn tượng. Phát huy thành tích nội lực của mình, HĐQT xác định kinh tế đất nước sang năm 2019 vẫn tiềm ẩn nhiều bất lợi chưa có bước đột phá, các nhà máy xi măng phía Nam vẫn còn khó khăn trong khâu tiêu thụ, giá điện, xăng dầu tăng, nguyên liệu PP bao bì liên tục tăng cao, tỷ giá ngoại tệ tăng. Nhiều nhà máy bao dãn cạnh tranh quyết liệt, đầu tư mở rộng sản xuất tăng nguồn cung bao bì tạo thêm nhiều áp lực bất lợi cho nhiệm vụ SXKD năm 2019 của SADICO.

HĐQT sẽ quyết tâm cao, nắm bắt kịp thời diễn biến thị trường để có các giải pháp chỉ đạo ứng phó cụ thể, tập trung trí tuệ nghiên cứu, theo dõi sát thực tiễn của thị trường, của ngành xi măng, bao bì để có các chủ trương các định hướng đúng lúc giúp cho SADICO luôn vượt qua khó khăn, vững mạnh và làm ra nhiều sản phẩm chất lượng tốt nhất, giá cạnh tranh chiếm lĩnh thị trường.

Năm 2019 HĐQT quyết tâm điều hành và quản trị công ty hiệu quả hơn nhằm đem lại kỳ vọng đạt cổ tức cao nhất cho nhà đầu tư, tiếp tục quan tâm việc làm cho người lao động để thu nhập ổn định, đời sống tốt hơn để người lao động an tâm làm việc gắng bó lâu dài với Công ty. HĐQT tin tưởng bằng quyết tâm cao và sự nỗ lực của Ban điều hành, một tập thể đoàn kết tâm huyết, chúng ta tin tưởng vào những thành công những nỗ lực năm qua, tin tưởng vào sự lãnh đạo của BGD, tin tưởng vào chuyên môn, tay nghề của tập thể CB-CNV công ty, hy vọng SADICO sẽ tiếp tục thành công phát triển vững chắc, vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. HĐQT sẽ đồng hành và tạo mọi điều kiện để SADICO tiếp tục phát triển bền vững được khách hàng tín nhiệm cao, cùng quyết tâm hoàn thành thắng lợi kế hoạch SXKD năm 2019.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY :

### 1. Hội đồng quản trị :

a)- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

Stt	Họ & Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Mai Công Toàn	Chủ tịch	28/02/2019		
2	Ông Nguyễn Phú Thọ	Chủ tịch		16/04/2016	28/02/2019
	Ông Nguyễn Phú Thọ	Phó Chủ tịch	28/02/2019		
3	Ông Lê Hoàng Tuấn	Phó Chủ tịch	16/04/2016		28/02/2019
	Ông Lê Hoàng Tuấn	Thành viên	28/02/2019		
4	Ông Lê Ngọc Anh	Thành viên		28/02/2019	
5	Ông Đỗ Hữu Hương	Thành viên	28/02/2019		
6	Ông Lưu Văn Kính	Thành viên		16/04/2016	28/02/2019
7	Ông Lưu Hoàng Thanh	Thành viên	16/04/2016		28/02/2019

b)- Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : chưa thành lập các tiểu ban.

c)- Hoạt động của Hội đồng quản trị :

Căn cứ vào chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ đã được Điều lệ công ty và pháp luật quy định, HĐQT trong năm qua đã quyết định các vấn đề liên quan đến công tác quản trị, gồm các nội dung sau :



STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	33/NQ-HĐQT	14/04/2018	<p>Thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả SXKD và báo cáo tài chính (đã kiểm toán) năm 2017</li> <li>- Phân phối lợi nhuận năm 2017</li> <li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017</li> <li>- Báo cáo hoạt động BKS năm 2017</li> <li>- Phương án SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2018</li> <li>- Thù lao của HĐQT, BKS và thư ký</li> <li>- Thống nhất phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)</li> <li>- Ông Nguyễn Phú Thọ tiếp tục giữ chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc</li> </ul>
2	34/NQ-HĐQT	14/04/2018	Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý I/2018 & phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý II năm 2018
3	35/NQ-HĐQT	02/05/2018	Xác định tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động (ESOP) Nguyên tắc xác định cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng. Thời gian thực hiện.
4	36/NQ-HĐQT	02/05/2018	Thông qua hồ sơ phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động ; Triển khai thực hiện phương án phát hành.
5	37/NQ-HĐQT	02/05/2018	Tách phiếu những người có quyền lợi liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty.
6	38/NQ-HĐQT	17/05/2018	Mua cổ phần tăng vốn sở hữu tại Công ty cổ phần xi măng Tây Đô.
7	39/NQ-HĐQT	31/05/2018	Về kết quả chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ
8	40/NQ-HĐQT	13/06/2018	V/v Tăng vốn điều lệ Công ty sau khi kết thúc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) và sửa đổi điều lệ.
9	41/NQ-HĐQT	20/06/2018	Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).
10	42/NQ-HĐQT	27/07/2018	Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2018 & phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý III năm 2018



11	43/NQ-HDQT	17/10/2018	Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý III năm 2018 & phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý IV năm 2018
----	------------	------------	--

d)- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty : không có.

- Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm : không có.

## 2. Ban kiểm soát :

a)- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

Stt	Họ & Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Đoàn Văn Cường	Trưởng BKS	28/02/2019		
2	Ông Trần Hữu Định	Trưởng BKS	16/04/2016		28/02/2019
	Ông Trần Hữu Định	Thành viên	28/02/2019		
3	Ông Nguyễn Như Tiến	Thành viên	28/02/2019		
4	Bà Nguyễn Thị Kim Thúy	Thành viên	16/04/2016		28/02/2019
5	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	16/04/2016		28/02/2019

b)- Hoạt động của Ban kiểm soát :

b1)- Báo cáo giám sát về tình hình hoạt động :

### - Công tác quản lý của Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các buổi họp của Hội đồng quản trị công ty, qua đó giám sát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị công ty tổ chức họp hàng quý, đã xem xét cẩn thận báo cáo của Ban điều hành công ty, nêu ra những vấn đề cần thiết để giải quyết, thảo luận tích cực trên tinh thần trách nhiệm cao và ra nghị quyết rất cụ thể trong việc quản lý, điều hành công ty. Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại các cuộc họp đều thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật hiện hành và theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, được tiến hành công khai, phù hợp với chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị.

### - Công tác điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành:

Tổng giám đốc quản lý, điều hành công ty rất có trách nhiệm, năng nổ, triển khai và thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời, theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn. Luôn tìm biện pháp để đưa công ty vượt qua mọi khó khăn, đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh.

b2)- Thẩm định báo cáo tài chính :

**- Tổ chức công tác tài chính kế toán:**

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra và xác nhận tính hợp lý, hợp pháp trong quá trình điều hành hoạt động của công ty là rất tốt.

Công ty đảm bảo thực hiện tốt việc tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán, được công ty kiểm toán thông qua.

**- Tổ chức chứng từ kế toán:**

Tất cả chứng từ kế toán được công ty quản lý chặt chẽ và đưa vào lưu trữ có hệ thống theo quy định, đáp ứng tốt cho việc hạch toán và kiểm tra.

**- Đánh giá kết quả kiểm soát tình hình hoạt động của công ty:**

Sau khi đã tiến hành thẩm định các báo cáo của công ty. Ban kiểm soát hoàn toàn nhất trí với số liệu và kết luận của công ty kiểm toán, chấp nhận đưa số liệu này vào báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông với những ý kiến nhận xét như sau :

- Cơ cấu vốn và nguồn vốn của công ty được cân đối hợp lý, đảm bảo đủ vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tài chính lành mạnh, thực hiện công tác bảo toàn vốn tốt.

- Sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát :**

a)- Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích :

- Hội đồng quản trị :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	Chủ tịch	103.085.760	
2	Ông Lê Hoàng Tuấn	Phó Chủ tịch	103.085.760	
3	Ông Lê Ngọc Anh	Thành viên	103.085.760	
4	Ông Lưu Văn Kính	Thành viên	25.771.440	
5	Ông Lưu Hoàng Thanh	Thành viên	103.085.760	
	<b>Cộng</b>		<b>438.114.480</b>	

- Ban giám đốc :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Tiền lương	Tiền thưởng
1	Ông Nguyễn Phú Thọ	Tổng giám đốc	1.070.115.050	466.904.270
2	Ông Nguyễn Văn Cường	P. Tổng giám đốc	686.333.004	120.051.347
	<b>Cộng</b>		<b>1.756.448.054</b>	<b>586.955.617</b>

- Ban kiểm soát :

Stt	Họ & tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
1	Ông Trần Hữu Định	Trưởng ban	51.542.880	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Thúy	Thành viên	51.542.880	
3	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên	12.885.720	
	<b>Cộng</b>		<b>115.971.480</b>	

b)- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

STT	Họ & tên	Đầu năm		Cuối năm		Chênh lệch	
		Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ phiếu tăng (+) giảm (-)	Lý do
<b>1</b>	<b>Nguyễn Phú Thọ</b>	<b>110.630</b>	<b>1,7020</b>	<b>155.630</b>	<b>2,2887</b>	<b>45.000</b>	<b>ESOP</b>
1.1	Nguyễn Văn Bảy						
1.2	Ngô Thị Kim						
1.3	Nguyễn Kim Yến						
1.4	Nguyễn Thủy Văn						
1.5	Nguyễn Hoàn Song						
1.6	Nguyễn Thiện Toàn						
1.7	Nguyễn Văn Sánh						
1.8	Nguyễn Thanh Hương						
1.9	Nguyễn Bé Năm						
1.10	Nguyễn Hứng Thìn						
1.11	CTY CP XM Hà Tiên Kiên Giang						
1.12	CTY CP XM Hà Tiên						
<b>2</b>	<b>Lê Hoàng Tuấn</b>	<b>400</b>	<b>0,0062</b>	<b>400</b>	<b>0,0059</b>	<b>0</b>	
2.1	Hà Thị Thu Thảo						
2.2	Lê Hoàng Anh Thư						
2.3	Lê Hà Minh Châu						
<b>3</b>	<b>Lê Ngọc Anh</b>	<b>149.620</b>	<b>2,3018</b>	<b>149.620</b>	<b>2,2003</b>	<b>0</b>	
3.1	Phạm Bích Ngân	13.000	0,2000	13.000	0,1912	0	
3.2	Lê Minh Đức	485.760	7,4732	0	0,0000	-485.760	Bán
3.3	Lê Ngọc Ý	100	0,0015	100	0,0015	0	
3.4	Công ty CP XM Tây Đô	1.251.400	19,2523	0	0,0000	-1.251.400	Bán

<b>4</b>	<b>Lưu Hoàng Thanh</b>	<b>2.700</b>	<b>0,0415</b>	<b>2.700</b>	<b>0,0397</b>	<b>0</b>	
4.1	Lưu Văn Bé						
4.2	Lê Thị Hà						
4.3	Hứa Lệ Hồng						
4.4	Lưu Hoàng Tùng						
4.5	Lưu Tấn Tài						
4.6	Lưu Thị Thuý Linh						
4.7	Lưu Thị Thuý Loan						
4.8	Lưu Hữu Thành						
4.9	Lưu Thanh Hải						
<b>5</b>	<b>Lưu Văn Kính</b>	<b>2.600</b>	<b>0,0400</b>	<b>2.600</b>	<b>0,0382</b>	<b>0</b>	
5.1	Đặng Thị Thu Thuý						
5.2	Lưu Thế Hưng						
5.3	Lưu Khánh Linh						
5.4	Lưu Quang Thứ						
5.5	Lưu Quang Nhật						
5.6	CTY TNHH MBN Việt Nam						
<b>6</b>	<b>Nguyễn Văn Cường</b>	<b>30.665</b>	<b>0,4718</b>	<b>60.665</b>	<b>0,8921</b>	<b>30.000</b>	<b>ESOP</b>
6.1	Nguyễn Văn Gia						
6.2	Nguyễn Thị Lanh						
6.3	Nguyễn Phương Trang						
6.4	Nguyễn Cang Trường						
6.5	Nguyễn Phương Anh						
6.6	Nguyễn Thị Trúc Phương						
6.7	Nguyễn Văn Hùng						
6.8	Nguyễn Văn Vũ						
6.9	Nguyễn Văn Thắng						
6.10	Nguyễn Văn Hiền						
6.11	Nguyễn Thị Trúc Lê						
<b>7</b>	<b>Đương Thị Quỳnh Giao</b>	<b>1.300</b>	<b>0,0200</b>	<b>21.300</b>	<b>0,3132</b>	<b>20.000</b>	<b>ESOP</b>
7.1	Đương Văn Bang						
7.2	Vương Minh Khai						
7.3	Lê Vĩnh Khánh						
7.4	Lê Quốc Thái						
7.5	Đương Minh Huân						
<b>8</b>	<b>Trần Hữu Định</b>	<b>100</b>	<b>0,0015</b>	<b>100</b>	<b>0,0015</b>	<b>0</b>	
8.1	Trần Văn Bảy						
8.2	Trần Thị Gặp						
8.3	Nguyễn Ngọc Thuý						



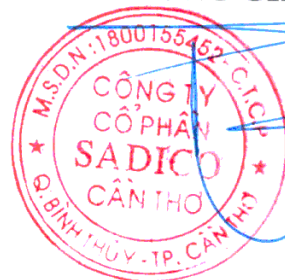
8.4	Trần Ngọc Mỹ Hân					
8.5	Trần Vũ Huy					
8.6	Trần Thanh Hải					
8.7	Trần Ngọc Phụng					
8.8	Trần Thị Hồng Nhung					
8.9	Trần Thị Nhật Phượng					
<b>9</b>	<b>Nguyễn Thị Kim Thuý</b>	<b>0</b>	<b>0,0000</b>	<b>0</b>	<b>0,0000</b>	<b>0</b>
9.1	Lê Văn Luận					
9.2	Lê Hoàng Minh Khôi					
9.3	Lê Hoàng Minh Thư					
9.4	Nguyễn Thị Kim Liêng					
9.5	Nguyễn Kim Thoa					
9.6	Nguyễn Phước Trọng					
9.7	Nguyễn Phước Ánh					
9.8	Nguyễn Kim Loan					
9.9	Nguyễn Thị Kim Châu					
9.10	Nguyễn Thị Kim Chung					
9.11	Nguyễn Phước Vĩnh					
<b>10</b>	<b>Nguyễn Quốc Khánh</b>	<b>0,0000</b>		<b>0,0000</b>		<b>0</b>
10.1	Nguyễn Văn Giáo					
10.2	Tạ Thị Lục					
10.3	Nguyễn Thị Thu Hà					
10.4	Nguyễn Thị Thanh Bình					
10.5	Nguyễn Văn Thành					
10.6	Nguyễn Văn Thắng					
10.7	Nguyễn Quốc Hưng					

c)- Hợp đồng, hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không có

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

Báo cáo tài chính năm 2018 của công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán được đăng trên website của Công Ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ : [www.sadicocantho.com.vn](http://www.sadicocantho.com.vn).

**CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Phú Thọ